TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ PLEIKU** **TỈNH GIA LAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 22/2025/HS-ST
Ngày 23-01-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PLEIKU-TỈNH GIA LAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Phan Công Tồn.
Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Quách Đình Hoằng
Bà Nguyễn Thị Bích Thủy

- Thư ký phiên tòa: Ông Đặng Đại Bình - Thư ký Tòa án Nhân dân thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai tham gia phiên tòa:*** Ông Nguyễn Văn Vinh - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 01 năm 2025, tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 242/2024/TLST-HS ngày 15 tháng 11 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 262/2024/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 12 năm 2024; Quyết định hoãn phiên tòa số: 01/2025/HSST-QĐ ngày 07 tháng 01 năm 2025 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Anh D** (tên gọi khác: T), sinh ngày 01 tháng 4 năm 1989 tại Gia Lai;

Nơi thường trú: Tổ B, phường Đ, thị xã A, tỉnh Gia Lai; nơi tạm trú: Số B đường N, phường Y, thành phố P, tỉnh Gia Lai; Chỗ ở: Hẻm S đường H, tổ A, phường H, thành phố P, tỉnh Gia Lai; nghề nghiệp: Nấu ăn; trình độ văn hóa (học vấn): 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T1, sinh năm 1963 và bà Trương Thị P, sinh năm 1966; bị cáo có vợ Nguyễn Thị Mỹ L, sinh năm 1986 (sống chung như vợ chồng) và chưa có con;

Tiền án: 02 lần.

Ngày 06-01-2017, bị Tòa án nhân dân thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai xử phạt 08 tháng tù về tội: *"Trộm cắp tài sản"* (theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự năm 1999, sửa đổi, bổ sung năm 2009) theo Bản án số 03/2017/HSST; chấp hành án tại Trại tạm giam T20 – Công an tỉnh G, ngày 31-3-2017 chấp hành xong hình phạt tù. Lần bị kết án này, bị cáo chưa được xoá án tích.

Ngày 22-11-2019, bị Tòa án nhân dân thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai xử phạt 04 năm tù về tội: *"Trộm cắp tài sản"* (theo khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017) theo Bản án số 143/2019/HSST; chấp hành án tại Trại tạm giam G - Bộ C, ngày 15-11-2022 chấp hành xong hình phạt tù. Lần bị kết án này, bị cáo chưa được xoá án tích.

Tiền sự: Không;

Bị cáo Nguyễn Anh D bị tạm giữ từ ngày 08-8-2024 đến ngày 17 tháng 8 năm 2024, sau đó bị áp dụng biện pháp tạm giam cho đến nay. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố P, tỉnh Gia Lai. *Có mặt.*

- *Bị hại*: Ông Cao Huyền Tuấn A, sinh năm 1983; địa chỉ: Số D đường P, phường H, thành phố P, tỉnh Gia Lai. *Vắng mặt.*

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án*:

1. Bà Phan Thị Kim L1, sinh năm 1982; địa chỉ: Số G đường H, tổ A, phường H, thành phố P, tỉnh Gia Lai. *Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt*.

2. Anh Nguyễn Tiến S, sinh năm 1994; địa chỉ: Số D đường Đ, phường T, thành phố P, tỉnh Gia Lai. *Vắng mặt.*

3. Bà Nguyễn Thị Mỹ L, sinh năm 1986; địa chỉ: Số B đường H, tổ A, phường H, thành phố P, tỉnh Gia Lai. *Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt*.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

a) Về hành vi phạm tội của bị cáo

Nguyễn Anh D là người không có nghề nghiệp ổn định, đã bị kết án về tội trộm cắp tài sản chưa được xoá án tích. Vào khoảng tháng 01 năm 2023, D làm đầu bếp tại quán G1 số D đường B, tổ C, phường H, thành phố P, tỉnh Gia Lai do anh Cao Huyền Tuấn A làm chủ; đến ngày 10-3-2024 thì quán không kinh doanh, nên D cũng nghỉ việc. Trong khoảng thời gian nghỉ việc thì D thiếu tiền tiêu xài cá nhân nên đã nảy sinh ý định trộm cắp tài sản của quán G1 (do quán đã nghỉ và không có người trông coi); từ tháng 5 năm 2024 đến ngày 04-8-2024, D đã nhiều lần trộm cắp tài sản tại quán G1, cụ thể như sau:

Lần thứ nhất: Khoảng 23 giờ một ngày giữa tháng 5 năm 2024 (không nhớ rõ ngày), Nguyễn Anh D đặt xe mô tô Grab (hiện chưa xác định được biển số xe; nhân thân lai lịch của tài xế xe) đến quán gió BBQ rồi D đi qua kẽ hở giữa cửa cổng của quán vào bên trong; sau đó, D lấy trộm một số tài sản, gồm: 01 bộ máy tính tiền POS Sunmi T2 bao gồm 02 màn hình cùng 01 két thu ngân; 01 lò vi sóng nhãn hiệu Toshiba dung tích 20 lít; 01 tủ đông nhãn hiệu Sannaky loại 806 lít; 10 ghế xếp khung kim loại sơn màu vàng, mặt ghế và lưng ghế bọc vải màu nâu; 01 thùng nhựa giữ nhiệt màu xanh loại 65 lít; 02 xô nhựa màu xanh loại 50 lít. Sau khi lấy tài sản D giấu ở nhà vệ sinh quán "Trốn" bên cạnh do quán này đã đóng cửa từ lâu, rồi D đặt xe mô tô Grab (hiện chưa xác định được biển số xe;

nhân thân lai lịch của tài xế xe) đi về nhà. Đến sáng hôm sau, D đặt xe mô tô Grab (hiện chưa xác định được biển số xe; nhân thân lai lịch của tài xế xe) đến quán Gió BBQ, rồi D đặt xe tải nhỏ (hiện chưa xác định được biển số xe; nhân thân lai lịch của tài xế xe) đến quán Gió BBQ chở các tài sản này về cất giấu tại nhà trọ của mình tại số B đường H, phường H, thành phố P, tỉnh Gia Lai. Một vài ngày sau, D đặt xe tải nhỏ (hiện chưa xác định được biển số xe; nhân thân lai lịch của tài xế xe) đến chở 01 bộ máy tính tiền POS Sunmi T2 bao gồm 02 màn hình cùng 01 két thu ngân; 01 lò vi sóng nhãn hiệu Toshiba dung tích 20 lít và 01 tủ đông nhãn hiệu Sannaky loại 806 lít đến bán cho anh Nguyễn Tiến S, chủ tiệm mua bán đồ cũ Thiên P1 ở địa chỉ số A đường B, phường T, thành phố P, tỉnh Gia Lai với giá 1.500.000 đồng; còn 10 ghế xếp khung kim loại màu vàng mặt ghế và lưng ghế bằng vải màu nâu thì D đem đến bán tại tiệm đồ cũ của chị Phan Thị Kim L1 ở địa chỉ số G đường H, phường H, thành phố P, tỉnh Gia Lai với giá 200.000 đồng; số tiền hai lần bán được 1.700.000 đồng D tiêu xài cá nhân hết.

Qua định giá và xác định giá trị các tài sản của anh Tuấn A bị D chiếm đoạt lần thứ nhất, có tổng trị giá là 9.110.000 đồng.

Lần thứ hai: Khoảng 15 giờ một ngày đầu tháng 6 năm 2024 (không nhớ rõ ngày), Nguyễn Anh D đặt xe mô tô Grab (hiện chưa xác định được biển số xe; nhân thân lai lịch của tài xế xe) đến quán G1, lấy trộm: 03 bếp gas công nghiệp, rồi đưa ra cất giấu sát bờ rào của quán G1. Khoảng 02-03 ngày sau, D đặt xe mô tô Grab (hiện chưa xác định được biển số xe; nhân thân lai lịch của tài xế xe) đi đến quán G1 mang 03 bếp gas công nghiệp về nhà trọ của mình tại số B đường H, phường H, thành phố P, tỉnh Gia Lai cất giấu. Sau đó, D đặt xe mô tô G2 (hiện chưa xác định được biển số xe; nhân thân lai lịch của tài xế xe) mang 03 bếp gas công nghiệp đến bán cho anh Nguyễn Tiến S chủ tiệm mua bán đồ cũ Thiên Phúc ở địa chỉ số A đường B, phường T, thành phố P, tỉnh Gia Lai với giá 500.000 đồng; số tiền này D tiêu xài cá nhân hết.

Qua định giá và xác định giá trị tài sản của anh Tuấn A bị D chiếm đoạt lần thứ hai, có giá là 660.000 đồng.

Lần thứ ba: Khoảng 21 giờ một ngày cuối tháng 6 năm 2024 (không nhớ rõ ngày), Nguyễn Anh D đặt xe mô tô Grab (hiện chưa xác định được biển số xe; nhân thân lai lịch của tài xế xe) đến quán G1 lấy trộm 01 bồn nước inox hiệu Toàn Mỹ, loại bồn đứng 1500 lít; sau đó, D lăn bồn nước đến hàng rào sát quán C1; đến khoảng 02-03 ngày sau, D đặt xe tải nhỏ (hiện chưa xác định được biển số xe; nhân thân lai lịch của tài xế xe) đến chở bồn nước này mang đi bán tại tiệm đồ cũ của chị Phan Thị Kim L1 tại số G đường H, phường H, thành phố P, tỉnh Gia Lai với giá 800.000 đồng; số tiền này D tiêu xài cá nhân hết.

Qua định giá và xác định giá trị tài sản của anh Tuấn A bị D chiếm đoạt lần thứ ba, có trị giá là 950.000 đồng.

Lần thứ tư: Khoảng 15 giờ một ngày giữa tháng 7 năm 2024 (không nhớ rõ ngày), Nguyễn Anh D đặt xe mô tô Grab (hiện chưa xác định được biển số xe; nhân thân lai lịch của tài xế xe) đến quán Gió BBQ lấy trộm một số tài sản, gồm: 140 vỉ nướng inox có tay cầm kích thước (20 x 30)cm; 75 khay đựng đồ ăn bằng

gỗ nhiều hình dạng; sau đó, D đặt xe mô tô G2 (hiện chưa xác định được biển số xe; nhân thân lai lịch của tài xế xe) đến chở các tài sản này đến tiệm đồ cũ của chị Phan Thị Kim L1 tại số G đường H, phường H, thành phố P, tỉnh Gia Lai bán được số tiền 682.000 đồng; số tiền này D tiêu xài cá nhân hết.

Qua định giá và xác định giá trị các tài sản của anh Tuấn A bị D chiếm đoạt lần thứ tư, có tổng trị giá là 3.150.000 đồng.

Lần thứ năm: Vào khoảng 14 giờ ngày 04-8-2024, Nguyễn Anh D đặt xe mô tô Grab (hiện chưa xác định được biển số xe; nhân thân lai lịch của tài xế xe) đến quán Gió BBQ lấy trộm một số tài sản, gồm: 01 bộ gồm 03 bàn khung chân bằng kim loại, mặt bàn bằng gỗ và 12 ghế bằng gỗ; 03 cánh cửa nhà vệ sinh, khung nhôm, mặt ván ALU; 03 khung lưới hàng rào bảo vệ bằng kim loại; 01 kệ đựng thức ăn 4 tầng bằng ván ALU; 01 bộ gồm 360 bóng đèn kèm 186,5 mét dây điện màu đen; sau đó, D đặt xe tải nhỏ (hiện chưa xác định được biển số xe; nhân thân lai lịch của tài xế xe) đến chở các tài sản này đến tiệm đồ cũ của chị Phan Thị Kim L1 tại số G đường H, phường H, thành phố P, tỉnh Gia Lai bán được số tiền là 1.760.000 đồng; số tiền này D tiêu xài cá nhân hết.

Qua định giá và xác định giá trị các tài sản của anh Tuấn A bị D chiếm đoạt lần thứ năm, có tổng trị giá là 7.790.000 đồng.

Đến ngày 08-8-2024, Nguyễn Anh D ra đầu thú và khai nhận hành vi trộm cắp tài sản như đã nêu trên; đồng thời, Cơ quan điều tra đã thu giữ một số tài sản do D giao nộp, gồm: 01 thùng giữ nhiệt loại 65 lít; 02 xô nhựa màu xanh loại 50 lít và bà Phan Thị Kim L1 giao nộp, gồm: 10 ghế xếp khung kim loại sơn màu vàng, mặt ghế vào lưng ghế bọc vải màu nâu; 140 vĩ nướng inox có tay cầm kích thước (20 x 30)cm; 75 khay đựng thức ăn bằng gỗ nhiều hình dạng; 01 bộ gồm 03 bàn ghế khung chân bằng kim loại, mặt bàn bằng gỗ và 12 ghế bằng gỗ; 03 cánh cửa nhà vệ sinh, khung nhôm, mặt ván ALU; 03 khung lưới hàng rào bảo vệ bằng kim loại; 01 bộ gồm 360 bóng đèn kèm theo 186,5 mét dây điện màu đen; 01 kệ thức ăn 4 tầng bằng ván ALU.

Tại Phiếu xét nghiệm ngày 08-8-2024 của Trạm Y tế X, thành phố P, tỉnh Gia Lai xác định Nguyễn Anh D dương tính với ma túy loại Methamphetamine.

b) Về các vấn đề khác của vụ án

Tại Kết luận định giá số 139/KL-HĐĐGTS ngày 16-8-2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố P, kết luận tổng giá trị tài sản bị chiếm đoạt là 21.660.000 đồng.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo; bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ý kiến hay khiếu nại gì về Kết luận định giá số 139/KL-HĐĐGTS ngày 16-8-2024.

** Về vật chứng:*

- Đối với các tài sản gồm: 01 thùng giữ nhiệt loại 65 lít; 02 xô nhựa màu xanh loại 50 lít; 10 ghế xếp khung kim loại sơn màu vàng, mặt ghế vào lưng ghế bọc vải màu nâu; 140 vĩ nướng inox có tay cầm kích thước (20 x 30)cm; 75 khay đựng thức ăn bằng gỗ nhiều hình dạng; 01 bộ gồm 03 bàn ghế khung chân bằng

kim loại, mặt bàn bằng gỗ và 12 ghế bằng gỗ; 03 cánh cửa nhà vệ sinh, khung nhôm, mặt ván ALU; 03 khung lưới hàng rào bảo vệ bằng kim loại; 01 bộ gồm 360 bóng đèn kèm theo 186,5 mét dây điện màu đen; 01 kệ thức ăn 4 tầng bằng ván ALU.

Qua điều tra xác định đây là tài sản của anh Cao Huyền Tuấn A, Cơ quan điều tra đã trả lại các tài sản này cho anh Cao Huyền Tuấn A. Sau khi nhận lại các tài sản này, anh Cao Huyền Tuấn A không có ý kiến gì thêm đối với các tài sản này.

- Đối với các tài sản gồm: 01 bộ máy tính tiền hiệu POS Sunmi T2; 01 lò vi sóng hiệu Toshiba loại 20 lít; 03 bếp gas công nghiệp; 01 tủ đông nhãn hiệu Sanaky loại 806 lít; sau khi Nguyễn Anh D bán cho anh Nguyễn Tiến S thì anh S đã bán lại cho khách hàng (không rõ nhân thân, lai lịch); đồng thời, đối với 01 bồn chứa nước inox T, loại bồn đứng 1500 lít, sau khi D bán cho chị Phan Thị Kim L1 thì chị L1 đã bán lại cho khách hàng (không rõ nhân thân, lai lịch). Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã truy tìm các tài sản này nhưng không thu giữ được.

* *Về dân sự:* Sau khi nhận lại tài sản thì anh Cao Huyền Tuấn A không có yêu cầu gì thêm. Đồng thời, chị Phan Thị Kim L1 không có yêu cầu gì về dân sự.

c) Về trích dẫn cáo trạng của Viện kiểm sát

Bản cáo trạng số 256/CT-VKS ngày 14-11-2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai truy tố bị cáo Nguyễn Anh D về tội "Trộm cắp tài sản" theo các điểm b, g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên và không có ý kiến về nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai đã truy tố. Đồng thời cũng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của bị cáo Nguyễn Anh D;

Đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Anh D phạm tội: "Trộm cắp tài sản" theo các điểm b, g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự;

Áp dụng điểm b, g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; các Điều 38, 50 của Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Anh D mức án từ 04 năm đến 04 năm 06 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Sau khi nhận lại tài sản thì anh Cao Huyền Tuấn A không có yêu cầu gì thêm. Đồng thời chị Phan Thị Kim L1 không có yêu cầu gì về dân sự đối với bị cáo, nên không xem xét.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, buộc bị cáo Nguyễn Anh D phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Nguyễn Anh D không có ý kiến tranh luận đối với luận tội của đại diện Viện kiểm sát; người tham gia tố tụng khác không có ý kiến về quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai.

Bị cáo nói lời nói sau cùng: Hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật, bị cáo xin lỗi bị hại và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm trở về với gia đình và hòa nhập cộng đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố P, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Pleiku, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa vắng mặt bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan nhưng những người này đã có lời khai trong quá trình điều tra và việc vắng mặt không gây trở ngại cho việc xét xử, nên Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án theo quy định tại Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[3] Về chứng cứ xác định có tội đối với bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Anh D đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Pleiku đã truy tố. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai trong điều tra; lời khai của bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án và các tài liệu chứng cứ đã thu thập được có tại hồ sơ nên có cơ sở xác định: Lợi dụng sự sơ hở, mất cảnh giác của người khác, trong khoảng thời gian từ tháng 5 năm 2024 đến ngày 04-8-2024, tại quán G1 có địa chỉ số D đường B, tổ C, phường H, thành phố P, tỉnh Gia Lai, Nguyễn Anh D đã 05 lần thực hiện hành vi lén lút trộm cắp tài sản của bị hại Cao Huyền Tuấn A, gồm: 01 bộ máy tính tiền hiệu POS Sunmi T2 bao gồm 02 màn hình và 01 két thu ngân, có trị giá 4.000.000 đồng; 01 lò vi sóng hiệu Toshiba loại 20 lít, có trị giá 500.000 đồng; 10 ghế xếp khung kim loại sơn màu vàng, mặt ghế vào lưng ghế bọc vải màu nâu, có trị giá 450.000 đồng; 01 thùng giữ nhiệt loại 65 lít, có trị giá 300.000 đồng; 02 xô nhựa màu xanh loại 50 lít, có trị giá 60.000 đồng; 03 bếp gas công nghiệp, có trị giá 660.000 đồng; 01 bồn chứa nước inox T3, loại bồn đứng 1500 lít, có trị giá 950.000 đồng; 140 vĩ nướng inox có tay cầm kích thước (20 x 30)cm, có trị giá 2.100.000 đồng; 75 khay đựng thức ăn bằng gỗ nhiều hình dạng, có trị giá 1.050.000 đồng; 01 bộ gồm 03 bàn ghế khung chân bằng kim loại, mặt bàn bằng gỗ và 12 ghế bằng gỗ, có trị giá 700.000 đồng; 03 cánh cửa nhà vệ sinh, khung nhôm, mặt ván ALU, có trị giá 450.000 đồng; 03 khung lưới hàng rào bảo vệ bằng kim loại, có trị giá 550.000 đồng; 01 bộ gồm 360 bóng đèn kèm theo 186,5 mét dây điện màu đen, có trị giá 5.540.000.000 đồng; 01 kệ thức ăn 4 tầng bằng ván ALU, có trị giá 550.000 đồng; 01 tủ đông nhãn hiệu Sanaky loại 806 lít,

có trị giá 3.800.000 đồng. Tổng tài sản Nguyễn Anh D chiếm đoạt được trị giá 21.660.000 đồng. Ngày 08-8-2024, Nguyễn Anh D đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội.

[4] Hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác do bị cáo Nguyễn Anh D thực hiện như nêu trên là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản, xâm phạm trật tự trị an xã hội, đã phạm vào tội: *"Trộm cắp tài sản",* tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 173 Bộ luật Hình sự. Tại Bản án số 03/2017/HSST ngày 06-01-2017 của Tòa án nhân dân thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai xác định bị cáo Nguyễn Anh D phạm tội: *"Trộm cắp tài sản"* và chưa được xóa án tích. Tại Bản án số 143/2019/HSST ngày 22-11-2019 của Tòa án nhân dân thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai xác định bị cáo Nguyễn Anh D phạm tội: *"Trộm cắp tài sản"* và thuộc trường hợp *"Tái phạm"*, chưa được xóa án tích. Bị cáo đã tái phạm, chưa được xóa án tích mà lại cố ý thực hiện 05 lần trộm cắp tài sản, trong đó có 3 lần trộm cắp tài sản, mỗi lần tài sản chiếm đoạt được có trị giá từ 2.000.000 đồng trở lên và lấy các lần phạm tội làm nghề sinh sống, lấy kết quả của việc phạm tội làm nguồn sống chính. Tổng trị giá tài sản bị cáo Nguyễn Anh D chiếm đoạt là 21.660.000 đồng, nên hành vi của bị cáo đã phạm vào các tình tiết định khung tăng nặng: *"Có tính chất chuyên nghiệp"* và *"Tái phạm nguy hiểm"* theo quy định tại các điểm b, g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Do đó, Cáo trạng số 256/CT-VKS ngày 14-11-2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai đã truy tố bị cáo Nguyễn Anh D là có căn cứ, đúng pháp luật.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Nguyễn Anh D trong quá trình điều tra và tại phiên toà đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã đầu thú. Do đó, cần cho bị cáo Nguyễn Anh D được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Nguyễn Anh D 05 lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, trong đó có 3 lần trộm cắp tài sản, mỗi lần tài sản chiếm đoạt được có trị giá từ 2.000.000 đồng trở lên nên bị cáo "Phạm *tội 02 lần trở lên*", đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Pleiku đề nghị áp dụng đối với bị cáo là có căn cứ chấp nhận.

[7] Tính chất, mức độ của hành vi phạm tội: Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được tài sản thuộc quyền sở hữu của người khác không được xâm phạm. Bị cáo có 02 tiền án về tội trộm cắp tài sản và thuộc trường hợp tái phạm, nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học mà vẫn đi vào con đường trộm cắp tài sản của người khác nhiều lần, lấy việc trộm cắp làm nghề sinh sống và kết quả của việc trộm cắp làm nguồn sống chính phục vụ cho nhu cầu cá nhân. Hành vi phạm tội của bị cáo làm mất an ninh, trật tự an toàn xã hội, gây tâm lý bất an cho nhân dân tại địa phương, điều này cho thấy bị cáo xem thường kỷ cương và sự trừng phạt của pháp luật nên cần phải xử phạt nghiêm bị cáo mới đủ tác dụng răn đe, giáo dục, cải tạo bị cáo như đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Pleiku là phù hợp.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Các tài sản mà bị cáo chiếm đoạt được, qua xác định là tài sản của bị hại Cao Huyền Tuấn A, nên các tài sản đã thu hồi được đã trả lại cho bị hại; đối với các tài sản bị cáo đã chiếm đoạt đã bán cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Phan Thị Kim L1 và anh Nguyễn Tiến S không thu hồi được, sau khi nhận lại tài sản bị hại không có yêu cầu gì thêm về dân sự. Đồng thời bà Phan Thị Kim L1 và anh Nguyễn Tiến S không có yêu cầu gì về dân sự đối với bị cáo.

[9] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy theo lời khai tại phiên tòa và các tài liệu có tại hồ sơ thể hiện bị cáo không có tài sản riêng, nghề nghiệp không ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[10] Đối với anh Nguyễn Tiến S và bà Phan Thị Kim L1 là những người đã mua các tài sản do bị cáo Nguyễn Anh D chiếm đoạt của bị hại Cao Huyền Tuấn A, qua điều tra xác định: Khi mua các tài sản do bị cáo D mang đến bán, anh S và bà L1 không biết đó là các tài sản do bị cáo D chiếm đoạt trái phép của người khác mà có. Do đó, Cơ quan điều tra không xem xét, xử lý đối với anh S và bà L1 về hành vi tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có trong vụ án này là có căn cứ. Do đó Hội đồng xét xử không xem xét.

[11] Đối với chị Nguyễn Thị Mỹ L (là người sống như vợ chồng với bị cáo Nguyễn Anh D); sau khi bị cáo D chiếm đoạt trái phép các tài sản của bị hại Cao Huyền Tuấn A và bị cáo D mang về nhà tại hẻm S đường H, tổ A, phường H, thành phố P, tỉnh Gia Lai cất giấu. Quá trình điều tra xác định: Việc bị cáo D chiếm đoạt trái phép các tài sản của bị hại Cao Huyền Tuấn A rồi đem về nhà cất giấu thì chị L không biết. Do đó, Cơ quan điều tra không xem xét, xử lý đối với chị L về tội chứa chấp tài sản do người khác phạm tội mà có là có căn cứ, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[12] Đối với các lái xe mô tô G2 và lái xe ô tô tải mà Nguyễn Anh D thuê chở D đến quán G1 tại số D đường B, tổ C, phường H, thành phố P, tỉnh Gia Lai để thực hiện hành vi trộm cắp tài sản và chở các tài sản chiếm đoạt được tại quán Gió BBQ đưa đi bán; do D không nhớ và không rõ nhân thân lai lịch của những người này nên Cơ quan điều tra chưa thể tiến hành điều tra xác minh. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố P, tỉnh Gia Lai tiếp tục điều tra, xác minh, khi có căn cứ sẽ xử lý sau nên không đề cập.

[13] Đối với việc bị cáo Nguyễn Anh D khai nhận đối tượng tên T2 (hiện chưa xác định được lai lịch, địa chỉ) là người có ma túy và đưa cho bị cáo D sử dụng vào ngày 05-8-2024: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố P, tỉnh Gia Lai đã xử phạt vi phạm hành chính đối với bị cáo D về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy; đồng thời, do bị cáo D không rõ nhân thân lai lịch của T2 nên Cơ quan điều tra chưa thể tiến hành điều tra xác minh. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố P tiếp tục điều tra, xác minh, khi có căn cứ sẽ xử lý sau nên không đề cập.

[14] Đối với các tài sản mà bị cáo đã chiếm đoạt được của bị hại Cao Huyền Tuấn A, sau khi bị cáo bán cho bà Phan Thị Kim L1 và anh Nguyễn Tiến S thì chị L1

và anh S đã bán cho khách hàng không rõ nhân thân, Cơ quan điều tra đã truy tìm nhưng không thu hồi được nên không đề cập.

[15] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Anh D phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Anh D phạm tội "*Trộm cắp tài sản*".

2. Về hình phạt: Áp dụng các điểm b, g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 và Điều 50 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Anh D 04 (bốn) năm tù. Thời hạn tù được tính từ ngày tạm giữ, tạm giam (ngày 08 tháng 8 năm 2024).

3. Án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; áp dụng điểm a và điểm c khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Anh D phải chịu 200.000 đồng (*hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Căn cứ vào Điều 331; Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Đối với bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Gia Lai;
- VKSND TP.Pleiku;
- Công an TP.Pleiku;
- Chi cục THADS TP.Pleiku;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: HSVA.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

Phan Công Tồn